

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST

Ngày: 03 - 3 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Lương Oanh và Bà Đào Thị Huệ

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022; thông báo về việc Thay đổi thời gian xét xử số 01/TB-TA ngày 24 tháng 01 năm 2022 và thông báo về thời gian xét xử số 02/TB-TA ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chí C**, sinh năm 1992 tại tỉnh A; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp X, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Thành T (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1963. Gia đình bị cáo có 04 anh em ruột; lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1994, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; bị cáo có vợ là Trần Thị H Y, sinh năm 1997;

Tiền án: Ngày 18/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” (Tại Bản án số 134/2017/HS-ST ngày 18/8/2017); tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Ngày 10/5/2007, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Bình Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng theo quyết định số 1749/QĐ-UBND với thời gian 24 (Hai mươi bốn) tháng về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản (Chấp hành xong ngày 11/6/2009).

Ngày 10/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Tại Bản án số 152/2015/HSST ngày 10/7/2015)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2021 cho đến nay “Bị cáo có mặt tại phiên tòa”

Người bị hại:

1. Bà Cao Thị H, sinh năm 1990; cư trú tại địa chỉ ấp X, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “có đơn xin vắng mặt”.
2. Ông Nguyễn Chí K, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tổ 9, thị trấn K, huyện K, tỉnh G; chỗ ở hiện nay khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “có đơn xin vắng mặt”.
3. Ông Trương Xuân C, sinh ngày 21/01/2004; cư trú tại địa chỉ ấp X, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “có đơn xin vắng mặt”.
4. Ông Thạch Oanh Th, sinh năm 1979; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thị trấn L, huyện Đ, tỉnh T; chỗ ở hiện nay ấp X, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Bùi Hoàng H, sinh năm 1994; cư trú tại địa chỉ ấp X, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.
2. Ông Huỳnh Xuân Nghĩa, sinh năm 1989; cư trú tại địa chỉ ấp 02, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.
3. Ông Nguyễn Minh H2, sinh ngày 30/4/2006; cư trú tại địa chỉ ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh H2:

Ông Nguyễn H2 H, sinh năm 1986; cư trú tại địa chỉ ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 23/7/2021 đến ngày 26/7/2021 tại thành phố Đ, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Chí C đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Minh H2, sinh ngày 30/4/2006. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/7/2021, Nguyễn Minh H2 rủ Nguyễn Chí C đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý. C điều khiển xe mô tô biển số ...H2-307A (chiếc xe H2 lấy trộm của anh Nguyễn Chí K) chở H2 đến khu vực ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước thì phát hiện xe mô tô biển số ...H8-844A của anh Trương Xuân C đang dựng trong sân nhà, không có người trông coi. C dừng xe, H2

đi bộ đến gần xe mô tô biển số 93H8-844X, thấy chìa khóa xe đang gắn ở ổ khóa nên H2 nổ máy xe và cùng C điều khiển xe mô tô về phòng trọ của H2. Sau đó, H2 để xe mô tô biển số 89H-307X lại ở phòng trọ rồi cùng C điều khiển xe mô tô biển số 93H8-844X đến khu C nghiệp Đ III, thuộc xã H, thành phố Đ bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch được số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền bán xe mô tô biển số 93H8-844X, H2 chia cho C 500.000 đồng và giữ lại 1.500.000 đồng (Xe mô tô biển số 93H8-844X hiện không thu hồi được).

Lần thứ 02: Khoảng 03 giờ ngày 26/7/2021, Nguyễn Minh H2 rủ Nguyễn Chí C đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý. Cả hai đi bộ từ phường T, thành phố Đ đến nhà trọ L, thuộc ấp 02, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước, phát hiện phòng trọ của gia đình anh Thạch Oanh Th không đóng cửa nên C đứng ngoài C giới còn H2 đi vào trong phòng lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105SS; 01 điện thoại di động hiệu Wiko Trung Quốc bị vỡ mặt kính; 01 máy tính hiệu Casio LC – 403TV và 01 túi vải bên trong có một số giấy tờ cá nhân của anh Th. Sau đó, C và H2 đến bãi đất trống cách phòng trọ của anh Th khoảng 500m lục tìm tài sản trong giỏ sách thì thấy trong giỏ sách chỉ có giấy tờ nên cả hai đã đốt túi vải và số giấy tờ trong túi vải rồi mang 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Wiko và một máy tính hiệu Casio về phòng trọ cất giấu (Số tài sản trên đã được thu hồi).

Đối Nguyễn Minh H2 ngoài việc cùng Nguyễn Chí C thực hiện việc lấy trộm tài sản của anh Thạch Oanh Th và anh Trương Xuân C thì vào các ngày 17/7/2021 và ngày 21/7/2021 Nguyễn Minh H2 còn lên lút lấy trộm của bà Cao Thị H 01 xe mô tô biển số 93R1-0137 và lấy trộm của anh Nguyễn Chí K 01 xe mô tô biển số 75F3-774X.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản bà Cao Thị H, anh Nguyễn Chí K, anh Thạch Oanh Th và anh Trương Xuân C đã đến C an trình báo sự việc.

Ngày 26/7/2021, Nguyễn Chí C và Nguyễn Minh H2 đến C an xã T, thành phố Đ đầu thú và khai H toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 30/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Đ có bản kết luận định giá tài sản số 113/KLĐG kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105SS, màu xanh, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Wiko Trung Quốc, màu xanh, bị vỡ mặt kính, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 200.000 đồng; 01 máy tính hiệu Casio LC-403TV, đã qua sử dụng, đã bị hư hỏng, hội đồng định giá không có cơ sở định giá vì trên thị trường không có giao dịch mua bán máy bị hư hỏng.

Ngày 02/8/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Đ có bản kết luận định giá tài sản số 114/KLĐG kết luận: 01 xe mô tô hiệu Wave RS Trung Quốc, biển số 93H8-844X, loại II-SA4, mua mới năm 2007, số máy: VMSA4A-H001710, số khung: RLGSA10DH7H001710, đã qua sử dụng, có giấy tờ, còn hoạt động bình thường trị giá 1.800.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha MIO ULTIMO, biển số 93R1-0137, màu nâu vàng xám, mua mới năm 2009, số máy: 23B3-0322267, số khung: 3B309Y032266, đã qua sử dụng, có giấy tờ, còn hoạt động bình thường trị giá 5.000.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Wave Trung Quốc nhãn hiệu Wana, loại Loncin, biển số 75F3-774X, màu đỏ, mua mới năm 2004, số khung: Không rõ, số máy:

LC152FMH00331999, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 1.800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Nguyễn Chí C mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận H sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Chí C tại phiên tòa đồng ý bồi thường số tiền 1.800.000 đồng cho anh Trương Xuân C Thy cho Nguyễn Minh H2 giá trị chiếc xe mô tô hiệu Wave RS Trung Quốc, biển số 93H8-844X.

Về vật chứng: C an thành phố Đ đang xác minh để xử lý đối với 01 biển số 93F8-318x và 01 biển số 89H2-307X nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí C khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người Tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Chí C thừa nhận: Khi được Nguyễn Minh H2 đi trộm cắp tài sản thì bị cáo đồng ý cùng H2 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trong các ngày 23/7/2021 và ngày 26/7/2021 bị cáo cùng H2 lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105SS màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu

Wiko màu xanh bị vỡ màn hình; 01 máy tính casio loại LC-403 TV; 01 túi vải và một số giấy tờ cá nhân của anh Thạch Oanh Th và lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Wave RS Trung Quốc, biển số 93H8-844X, loại II-SA4, mua mới năm 2007, số máy: VMSA4A-H001710, số khung: RLGSA10DH7H001710 của anh Trương Xuân C.

Theo kết luận định giá tài sản thì: 01 xe mô tô hiệu Wave RS Trung Quốc, biển số 93H8-844X, loại II-SA4, mua mới năm 2007, số máy: VMSA4A-H001710, số khung: RLGSA10DH7H001710, đã qua sử dụng, có giấy tờ, còn hoạt động bình thường trị giá 1.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105SS, màu xanh, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Wiko Trung Quốc, màu xanh, bị vỡ mặt kính, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 200.000 đồng;

Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong 01 lần chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, tuy nhiên bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội ở địa phương, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Chí C trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần pH xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

Đối với Nguyễn Minh H2 là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Cao Thị H, anh Nguyễn Chí K, anh Thạch Oanh Th và anh Trương Xuân C. Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, H2 chưa đủ 16 tuổi, giá trị tài sản dưới 50.000.000 đồng nên không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 06/8/2021, Cơ quan C sát điều tra C an thành phố Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62 xử phạt bằng hình thức C cáo đối với Nguyễn Minh H2 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông mua xe mô tô biển số 93H8-844X do Nguyễn Chí C và Nguyễn Minh H2 lấy trộm của anh Trương Xuân C, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ

quan C sát điều tra C an thành phố Đ đang tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Bùi Hoàng H là người giúp H2 cầm cố xe mô tô biển số 93F8-318x nhưng anh H không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Huỳnh Xuân N là người cho H mượn số tiền 1.000.000 đồng và giữ xe mô tô biển số 93H8-844X để làm tin nhưng anh Nghĩa không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, đồng thời không có yêu cầu H phải trả số tiền trên nên không đặt vấn đề xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại biên bản lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt anh Trương Xuân C yêu cầu bị cáo Nguyễn Chí C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh H2 phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô hiệu Wave RS Trung Quốc với trị giá 1.800.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí C đồng ý bồi thường toàn bộ giá trị chiếc xe là 1.800.000 đồng cho Trương Xuân C và không yêu cầu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh H2 và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh H2 là ông Nguyễn Hoài H hoàn lại số tiền; xét sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Nguyễn Chí C tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã NH lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nhưng tại phiên tòa họ vắng mặt do vậy cần tách các yêu cầu của họ để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi họ có yêu cầu.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 biển số 93F8-318x và 01 biển số 89H2-307X Công an thành phố Đ đang xác minh để có căn cứ xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C **09 (Chín)** tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26/7/2021.

[3] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý nên HĐXX không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Chí C phải bồi thường cho anh Trương Xuân C số tiền 1.800.000 đồng.

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Tách các yêu cầu người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi họ có yêu cầu.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nH:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đ;
- CCTHDS thành phố Đ;
- CA thành phố Đ (03 bản);
- TT LLTP - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06 C an tỉnh Bình Phước;
- Người Thm gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên

Nguyễn Đức Hùng

